# PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 2

Ôn tập giữa học kì 2 · Bài 1–16 (SGK tr. 68–75)

Tuần 27

Họ và tên: ..... Lớp: .....

## Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

**Cầu vồng sau mưa**

Mưa vừa tạnh, Ngân reo lên: "Mẹ ơi, cầu vồng kìa!" Trên nền trời xanh, chiếc cầu vồng cong cong hiện ra với bảy màu đỏ, cam, vàng, lục, lam, chàm, tím. Mẹ bảo cầu vồng thường xuất hiện khi trời vừa mưa xong lại có nắng. Ngân lấy bút màu vẽ ngay chiếc cầu vồng vào vở. Em định mang bức tranh lên lớp khoe với cô giáo.

**1.** Cầu vồng có mấy màu? (A) Năm màu (B) Sáu màu (C) Bảy màu

**2.** Khi nào thường có cầu vồng?

(A) Vừa mưa xong lại có nắng (B) Ban đêm, khi có trăng (C) Khi trời có gió to

**3.** Ngân làm gì khi thấy cầu vồng?

(A) Chạy ra sân chơi (B) Vẽ cầu vồng vào vở (C) Gọi các bạn ra xem

**4.** Ngân định làm gì với bức tranh?

.....

## Bài 2: Chính tả: điền c/k, g/gh hoặc ng/ngh

□ái kéo □ẹo lạc □ồ ghề

cái □ế □õ nhỏ .....ề nông

## Bài 3: Luyện từ và câu: nối con vật với hoạt động

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1. Chim sẻ | ● | ● | a. kéo cày |
| 2. Mèo | ● | ● | b. bơi lội |
| 3. Trâu | ● | ● | c. rình chuột |
| 4. Cá | ● | ● | d. nhặt thóc |

## Bài 4: Luyện từ và câu: khoanh vào từ chỉ màu sắc

**1.** Từ nào chỉ màu sắc? (A) cầu vồng (B) tím (C) bút màu

**2.** Từ nào chỉ đặc điểm? (A) cong cong (B) Ngân (C) trời

## Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu chấm, dấu chấm hỏi hoặc dấu phẩy

**1.** Mẹ ơi, vì sao có cầu vồng □ Cầu vồng có màu đỏ □ cam □ vàng.

## Bài 6: Viết: kể một việc em đã giúp đỡ người khác

Viết 2–3 câu kể một việc em đã giúp đỡ người khác hoặc được người khác giúp đỡ.

*Em giúp ai (hoặc ai giúp em)? Đó là việc gì? Em cảm thấy thế nào?*

.....

.....

.....

.....

onthi.app · Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

# ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 27

**Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi**

**1. C** (Bảy màu)

**2. A** (Vừa mưa xong lại có nắng)

**3. B** (Vẽ cầu vồng vào vở)

**4.** Ngân định mang bức tranh lên lớp khoe với cô giáo.

**Bài 2: Chính tả: điền c/k, g/gh hoặc ng/ngh**

**c**ái kéo **k**ẹo lạc **g**ồ ghề cái **gh**ế **ng**õ nhỏ **ngh**ề nông

**Bài 3: Luyện từ và câu: nối con vật với hoạt động**

1 – **d** 2 – **c** 3 – **a** 4 – **b**

**Bài 4: Luyện từ và câu: khoanh vào từ chỉ màu sắc**

1. **B** (tím) 2. **A** (cong cong)

**Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu chấm, dấu chấm hỏi hoặc dấu phẩy**

**1.** Mẹ ơi, vì sao có cầu vồng **?** Cầu vồng có màu đỏ **,** cam **,** vàng.

**Bài 6: Viết: kể một việc em đã giúp đỡ người khác**

Mẫu: Hôm qua, em giúp bà xâu kim để bà khâu áo. Bà cười và khen em mắt tinh. Em thấy rất vui vì đã giúp được bà.



onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án